

Mẫu II.6

Báo cáo về tình hình chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài và chuyển tiền về Việt Nam của các dự án đầu tư ra nước ngoài¹ (Điểm e khoản 2 Điều 39 của Nghị định số 103/2026/NĐ-CP)

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

Số: .../....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm

BÁO CÁO

Tình hình chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài và chuyển tiền về Việt Nam của các dự án đầu tư ra nước ngoài

Năm...

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Đầu tư nước ngoài)

Thực hiện quy định tại điểm e khoản 2 Điều 39 của Nghị định số 103/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam báo cáo về tình hình chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài và chuyển tiền về Việt Nam đối với các dự án đầu tư ra nước ngoài như sau:

1. Tình hình chuyển vốn từ Việt Nam ra nước ngoài

Trong Năm (kỳ báo cáo)... có (số lượng dự án)... dự án chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài với tổng vốn đã chuyển ra nước ngoài là USD, cụ thể theo bảng sau:

STT	Tên Nhà đầu tư	Mã số DN/CCCD	Mã số GCNĐT/ VB ĐKGDNH ²	Địa chỉ trụ sở	Mục tiêu hoạt động của dự án	Vốn chuyển ra nước ngoài (USD)	Quốc gia/vùng lãnh thổ đầu tư
1							
2							
...							
Tổng							

2. Tình hình chuyển tiền từ nước ngoài về Việt Nam

Trong Năm(kỳ báo cáo)... có (số lượng dự án)... dự án chuyển tiền về Việt Nam với tổng số tiền chuyển về Việt Nam làUSD, cụ thể theo bảng sau:

STT	Tên Nhà đầu tư	Mã số DN/ CCCD	Mã số GCNĐT/ VB ĐKGDNH ¹	Địa chỉ trụ sở	Mục tiêu hoạt động của dự án	Tiền chuyển về VN (USD)	Quốc gia/vùng lãnh thổ đầu tư
1							
2							
...							
Tổng							

3. Đề xuất, kiến nghị (nếu có):...

..., ngày... tháng... năm...
ĐẠI DIỆN CƠ THỂ THẨM QUYỀN CỦA CƠ QUAN
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Báo cáo chung cho các dự án thuộc diện và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

² Văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối.

¹ Văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối.